TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2022/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Vũ Minh T, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Đinh Thị V, sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Minh T và chị Đinh Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Vũ Minh T và chị Đinh Thị V nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Vũ Trâm A sinh ngày 24/3/2016 cho anh Vũ Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Vũ Khánh N sinh ngày 19/9/2017

cho chị Đinh Thị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác hay đến khi giữa anh Tuấn và chị Vinh có thỏa thuận khác. Anh T và chị V đều được quyền tự do đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung mà không bị ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không tranh chấp, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ - BL số 0004045 ngày 24/10/2022. Số tiền còn lại theo biên lai 150.000 đồng hoàn trả anh T.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Ngọc Hài